TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 471/BC-TANDT

Điện Biên, ngày 15 tháng 6 năm 2022.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HĐND TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐẾN Số: 3441
Ngày: 16/6
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

BÁO CÁO
Kết quả giải quyết, xét xử 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

(Trình tại kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV)

Thực hiện quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014. Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả công tác giải quyết xét xử các loại án 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 *(Số liệu từ 01/12/2021 đến 31/05/2022)*

Năm 2022, tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tính chất ngày càng phức tạp. Tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn quốc và tỉnh Điện Biên nói riêng đã ảnh hưởng rất lớn đến an sinh xã hội, đặc biệt là phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trước tình hình đó, dưới sự lãnh chỉ đạo sát sao của Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2022 của Tòa án nhân dân hai cấp với chủ đề hành động là *"Cán bộ công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên nêu cao tinh thần đoàn kết, dân chủ, sáng tạo thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022"*. Do đẩy mạnh và thực hiện tốt 14 giải pháp nâng cao chất lượng trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp nên các nhiệm vụ trọng tâm công tác được triển khai thực hiện đạt được một số kết quả sau:

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc:

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên thụ lý 1.564 vụ, việc các loại, giảm 155 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021; đã giải quyết, xét xử 1.121 vụ, việc, đạt tỷ lệ 71,68%; còn lại 443 vụ, việc, cụ thể:

- *Án hình sự:* thụ lý 541 vụ với 639 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 54 vụ; đã giải quyết, xét xử 412 vụ với 487 bị cáo, đạt tỷ lệ 76,16%; còn lại 129 vụ với 152 bị cáo[1]. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt tử hình đối với 20 bị cáo; phạt tù chung thân đối với 09 bị cáo; xử phạt tù có thời hạn 425 bị cáo; xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo 08 bị cáo; còn lại là các hình phạt khác.

[1] **Án sơ thẩm:** Thụ lý 529 vụ với 626 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 49 vụ với 66 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 402 vụ với 476 bị cáo (Đình chỉ 02 vụ với 02 bị cáo, trả hồ sơ điều tra bổ sung 01 vụ với 01 bị cáo, xét xử 399 vụ với 473 bị cáo), đạt tỉ lệ giải quyết 76%; còn lại 127 vụ với 150 bị cáo. Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý 62 vụ với 105 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 44 vụ với 81 bị cáo, đạt tỉ lệ giải quyết 70,97%; còn lại 18 vụ với 24 bị cáo. Toà án cấp huyện thụ lý 467 vụ với 522 bị cáo. Đã giải quyết, xét xử 358 vụ với 396 bị cáo; đạt tỷ lệ 76,66%. Còn lại 109 vụ án với 126 bị cáo đang trong thời hạn giải quyết. **Án phúc thẩm:** Thụ lý 12 vụ với 13 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 05 vụ với 12 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 10 vụ với 11 bị cáo, đạt tỉ lệ giải quyết 83,33%; còn lại 02 vụ với 02 bị cáo.

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng về tham nhũng, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm giải quyết kịp thời, nghiêm minh[2]. Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung có căn cứ, đúng pháp luật, Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 01 vụ với 01 bị cáo, Viện kiểm sát chấp nhận 01 vụ với 01 bị cáo. Tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày ý kiến của mình; trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các quyết định đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ.

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh tổ chức 05 phiên tòa xét xử lưu động tại nơi xảy ra vụ án; phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng thông tin tuyên truyền về công tác xét xử, qua đó góp phần nâng cao ý thức pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong Nhân dân.

- *Án dân sự.* thụ lý 272 vụ, việc, so với cùng kỳ năm 2021 tăng 25 vụ; đã giải quyết, xét xử 134 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 49,26%; còn lại 138 vụ, việc[3].

- *Án hôn nhân và gia đình:* thụ lý 627 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021 giảm 65 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 466 vụ, việc đạt tỷ lệ 77,02%; còn lại 161 vụ, việc[4].

- *Án Kinh doanh thương mại:* thụ lý 16 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 03 vụ; đã giải quyết 09 vụ, đạt tỷ lệ 56,25%; còn lại 07 vụ[5].

- *Án Lao động:* thụ lý 04 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 01 vụ; đã giải quyết 03 vụ, đạt tỷ lệ 75%; còn lại 01 vụ[6].

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, Tòa án các cấp đã hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan để giải quyết tốt vụ án. Công tác hòa giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, đã hòa giải thành 487/589 vụ, chiếm 82,68% tổng số các vụ việc đã giải quyết.

Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy là 0,16% (do nguyên nhân chủ quan 0,16%), bị sửa là 0,65% (do nguyên nhân chủ quan 0,49% và do nguyên nhân khách quan 0,16%). Tỷ lệ án hủy, sửa chủ quan là 0,65%.

- *Án Hành chính:* thụ lý 10 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 04 vụ; đã giải quyết 08 vụ, đạt tỷ lệ 80%; còn lại 02 vụ[7].

---

[2] Vụ án Lò Văn Thắm và đồng phạm. Các bị cáo bị xét xử về tội "Tham ô tài sản" Điều 353/BLHS và tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" Điều 360/BLHS, với tổng số tiền: 267.539.000 đồng.

[3] **Án sơ thẩm:** Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh thụ lý 254 vụ, việc, so với cùng kỳ năm 2021 tăng 24 vụ; đã giải quyết 125 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 49,21%; còn lại 129 vụ, việc. Toà án nhân dân cấp thụ lý 243 vụ, việc; đã giải quyết 124 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 51,03%; còn lại 119 vụ, việc. Toà án nhân dân tỉnh thụ lý lý 11 vụ; đã giải quyết 01 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 9,09%; còn lại 10 vụ, việc. **Án phúc thẩm:** Thụ lý 18 vụ so với cùng kỳ năm 2021 tăng 01 vụ; đã giải quyết, xét xử 09 vụ đạt tỷ lệ 50%; còn lại 09 vụ.

[4] **Án sơ thẩm:** Thụ lý 622 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021 giảm 64 vụ việc; đã giải quyết 464 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 74,59%; còn lại 158 vụ, việc. Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý là 621 vụ, việc; đã giải quyết 463 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 74,56%; còn lại 158 vụ, việc. Toà án nhân dân tỉnh: thụ lý là 01 vụ, việc; đã giải quyết 01 vụ, việc. **Án phúc thẩm:** thụ lý 05 vụ so với cùng kỳ năm 2021 giảm 01 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 40%; còn lại 03 vụ.

[5] Án sơ thẩm: 16 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 03 vụ; đã giải quyết 09 vụ, đạt tỷ lệ 56,25%; còn lại 07 vụ. TAND tỉnh: Không thụ lý. TAND cấp huyện: 16 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 03 vụ; đã giải quyết 09 vụ, đạt tỷ lệ 56,25%; còn lại 07 vụ. Án phúc thẩm: Không thụ lý

[6] Án sơ thẩm: Thụ lý 02 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 tăng 01 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 100%. TAND tỉnh: Không thụ lý. TAND cấp huyện: Thụ lý 02 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 100%. **Án phúc thẩm:** Thụ lý 02 vụ; đã xét xử, giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 50%; còn lại 01 vụ.

Tòa án chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện, trong 06 đầu năm 2022 có 04/08 vụ đối thoại thành đạt tỷ lệ 50%. Tuy nhiên, một số trường hợp "người bị kiện" chậm có ý kiến đối với nội dung bị kiện; việc cung cấp tài liệu chưa đầy đủ, dẫn tới thời gian giải quyết vụ án bị kéo dài. Trong 6 tháng đầu năm 2022, có 01 vụ án Hành chính bị sửa vì lý do chủ quan.

- Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân cấp huyện: thụ lý 94 hồ sơ với 94 người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 55 hồ sơ; đã giải quyết 89 hồ sơ với 89 người[8]; còn lại 05 hồ sơ với 05 người. Quá trình giải quyết, Tòa án chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

- Kết quả thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án:

Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 đã được Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể tuyên truyền trong quần chúng nhân dân; hầu hết người dân đồng tình, tin tưởng và ủng hộ việc thực hiện hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, trong 6 tháng đầu năm 2022 kết quả đạt được như sau:

+ Tỷ lệ phần trăm của vụ việc đã hòa giải thành, đối thoại thành trên tổng số vụ việc đã chuyển sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án là: 127/172 vụ việc = 73,8%[9].

+ Tỷ lệ phần trăm của vụ việc đã hòa giải thành, đối thoại thành trên tổng số đơn khởi kiện vụ án dân sự, hành chính; đơn yêu cầu về hôn nhân và gia đình mà Tòa án nhận được: 127/1037 đơn khởi kiện = 12,2%[10]

+ Tỷ lệ phần trăm của vụ việc đã ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành: 112/127 vụ việc = 88,2%[11].

Hòa giải thành, đối thoại thành giúp tiết kiệm chi phí, thời gian, công sức của các bên liên quan và Nhà nước; hạn chế tranh chấp, khiếu kiện kéo dài, gây bức xúc trong dư luận.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ.

Trong 6 tháng đầu năm, đã kiểm tra đối với 03/10 Tòa án nhân dân cấp huyện với tổng số 1.387 hồ sơ các loại. Trong đó tập trung vào các nội dung, như: việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, việc áp dụng các hình phạt không phải là phạt tù..., qua đó chấn chỉnh kịp thời các sai sót trong hoạt động nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký, Thẩm tra viên trong công tác xét xử.

---

[7] **Án sơ thẩm:** Tổng thụ lý 10 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 giảm 04 vụ; đã giải quyết 08 vụ đạt 80%; còn lại 02 vụ. TAND tỉnh thụ lý 07 vụ; đã giải quyết, xét xử 05 vụ; còn 02 vụ đang trong thời hạn giải quyết. TAND cấp huyện: Thụ lý 03 vụ; đã giải quyết, xét xử 03 vụ, đạt tỷ lệ 100%. **Án phúc thẩm:** Không thụ lý.

[8] Trong đó: Đình chỉ 11 hồ sơ với 11 người (do cơ quan đề nghị rút yêu cầu 11 hồ sơ với 11 người); quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 01 hồ sơ với 01 người; quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 30 hồ sơ với 30 người; quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 47 hồ sơ với 47 người.

[9](trong đó: dân sự: 27/41 vụ việc = 65,9%; Hôn nhân gia đình: 99/130 vụ việc = 76,2%; Hành chính: 0/0 vụ việc = 0%; Kinh doanh thương mại: 01/01 vụ việc = 100%; Lao động: 0%)

[10] (trong đó: Dân sự: 27/318 đơn khởi kiện = 8,5%; Hôn nhân gia đình: 99/702 đơn khởi kiện = 14,1%; Hành chính: 0/10 đơn khởi kiện = 0%; Kinh doanh thương mại: 01/07 đơn khởi kiện = 14,3%; Lao động: 0/0 đơn khởi kiện = 0%).

[11](trong đó: dân sự: 20/112 vụ việc = 17,8%; HNGĐ: 91/112 vụ việc = 81,2%; kinh doanh thương mại 1/1 vụ việc = 100%).

3. Công tác thi hành án hình sự; miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về công tác thi hành án hình sự,* Tòa án nhân dân hai cấp ra quyết định thi hành án hình sự đối với 511/511 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%[12]; quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 749 phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Nà Tấu và Trại tạm giam Công an tỉnh do cải tạo tốt; quyết định hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ chấp hành án phạt tù cho 55 phạm nhân. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự, việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không có quyết định nào bị kháng nghị, kiến nghị.

- *Xét tha tù trước thời hạn có điều kiện,* cho 06 phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Nà Tấu, Tổng cục C10, Bộ Công an và Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên đảm bảo các điều kiện[13].

- *Công tác miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước:* Tòa án nhân dân cấp huyện đã xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước cho 08 trường hợp với tổng số tiền được miễn, giảm là 49.664.000 đồng. Việc miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư.

- *Công tác công bố bản án, quyết định:* Tòa án nhân dân hai cấp công bố 917 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật[14], các bản án, quyết định được công bố đúng thời hạn, đúng đối tượng.

- *Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư:* đã tiếp 92 lượt công dân, trong đó TAND tỉnh 12 lượt, TAND cấp huyện 80 lượt tiếp công dân (Lãnh đạo tiếp: 14 lượt; cán bộ tiếp: 78 lượt); nội dung chủ yếu hướng dẫn viết đơn khởi kiện, kiến nghị, phản ánh. TAND hai cấp trong tỉnh tiếp nhận 73 đơn[15], các đơn được xử lý theo đúng quy định pháp luật.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên thực hiện đầy đủ các chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước đối với Hội thẩm. Tất cả các Hội thẩm nhân dân được Tòa án nhân dân hai cấp mời tham gia xét xử, cung cấp tài liệu pháp luật. Trong 6 tháng, TAND tỉnh đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ năm 2022 cho toàn thể Hội thẩm nhân dân hai cấp trong tỉnh đạt chất lượng, hiệu quả.

6. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

---

[12] TAND Tỉnh: Đã ra quyết định thi hành án tổng số 55/55 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%. TAND cấp huyện: TAND cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 456/456 người bị kết án. Rút ngắn thời gian thử thách án treo 12 người bị kết án; Giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 04 người bị kết án. Ủy thác thi hành án hình sự 13 người bị kết án.

[13] Trong đó, chấp nhận: 05 phạm nhân; không chấp nhận: 01 phạm nhân do không đủ điều kiện xét theo quy định

[14] Tòa án nhân dân tỉnh: 51 bản án, quyết định được công bố; Tòa án nhân dân cấp huyện: 866 bản án, quyết định.

[15] TAND cấp tỉnh: tiếp nhận 07 đơn (02 đơn kiến nghị, 11 đơn tố cáo, 02 đơn khiếu nại, 02 đơn phản ánh) Kết quả giải quyết 6/07 đơn. Cấp huyện tiếp nhận 06 đơn (02 đơn khiếu, 01 đơn tố cáo, 03 đơn kiến nghị); Kết quả giải quyết: đã giải quyết 06/06 đơn

Thực hiện điều động, luân chuyển công chức, Thẩm phán thuộc quyền quản lý đúng quy định[16]. Chất lượng, đội ngũ công chức Tòa án nhân dân hai cấp ngày càng nâng cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

7. Về cơ sở vật chất.

Đẩy nhanh các bước chuẩn bị dự án về thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với dự án xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh, dự kiến khởi công vào Quí IV/2022. Tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến phiên tòa, phục vụ nhiệm vụ chính trị của cấp ủy địa phương trong việc giám sát công tác xét xử của Tòa án. Lắp đặt xong và đưa vào sử dụng hệ thống trực tuyến phiên tòa tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên[17].

8. Công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15.

Tòa án nhân dân tỉnh phổ biến, triển khai Nghị quyết 33/2021/QH15, ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BCA-BQP-BTP, ngày 15/12/2021 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến đến. Tham mưu với Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh bổ sung nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thi hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội vào Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2022. Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức xét xử trực tuyến 02 phiên tòa Hình sự phúc thẩm với các điểm cầu thành phần là TAND huyện Tủa Chùa, TAND huyện Mường Chà.

Tổ chức phiên tòa trực tuyến là một việc làm cần thiết và có ý nghĩa phù hợp tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp. Trong thời gian tới, Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục chọn một số vụ án để xét xử trực tuyến theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Công tác giải quyết, xét xử các loại án đảm bảo kịp thời, đúng pháp luật, không có vụ án để quá thời hạn. Xét xử các vụ án hình sự đúng người, đúng tội, không có vụ án nào xét xử oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính... đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng, không để tồn đọng hoặc quá hạn theo quy định của pháp luật.

2. Hạn chế, khó khăn:

---

[16] Quyết định điều động 03 công chức, trong đó 01 Thẩm phán trung cấp, 01 Thẩm phán sơ cấp, 01 Thư ký Tòa án; biệt phái 04 công chức, trong đó: 03 Thẩm phán sơ cấp, 01 Thư ký Tòa án. Quyết định cho công chức chuyển công tác theo nguyện vọng 01 đồng chí.

[17] Còn 02 đơn vị chưa được lắp đặt: TAND thị xã Mường Lay, TAND huyện Mường Ảng.

- Các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn, trong 6 tháng đầu năm có 04/1.121 vụ chiếm 0,356% (dưới tỉ lệ Quốc hội quy định đối với án hủy, sửa do lỗi chủ quan hằng năm của Tòa án)[18].

- Cơ cở vật chất để tổ chức các phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15, ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV chưa được trang cấp, hỗ trợ.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

Nguyên nhân khách quan: tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết, xét xử các loại vụ án.

Nguyên nhân chủ quan: một số Thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, chậm cập nhật các quy định mới của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI, XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp, nhất là Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân, công tác thi hành án.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tòa án. Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết 33/2021/QH15, ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV về tổ chức phiên tòa trực tuyến và Chỉ thị số 02/2022/CT-CA của Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải, đối thoại theo luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Thực hiện công khai bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án đúng quy định.

3. Nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ, việc; các vụ án lớn, trọng điểm, các vụ án tham nhũng; các vụ, việc được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm; đảm bảo các vụ việc giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định, hạn chế đến mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Thực hiện công tác xét xử lưu động theo hướng phù hợp với yêu cầu chính trị của địa phương để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến Nhân dân. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư của công dân theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường công tác trao đổi nghiệp vụ, kịp thời tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong xét xử, giải quyết các loại án để đề xuất Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thống nhất. Duy trì kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với Toà án nhân dân cấp huyện, kịp thời phát hiện, rút kinh nghiệm những sai sót trong giải quyết, xét xử các vụ việc.

---

[18] Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội giao Toà án nhân dân tối cao: ...bảo đảm tỷ lệ bản án, quyết định bị huỷ, sửa do nguyên nhân chủ quan hằng năm không vượt quá 1,5%.

5. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc. Tuân thủ nghiêm túc việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các loại vụ án.

6. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để khởi công dự án đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân tỉnh.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án để người dân thuận tiện trong việc liên hệ công tác với Tòa án, hướng tới thực hiện Tòa án điện tử.

8. Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với phong trào thi đua "Trách nhiệm, kỷ cương, vì công lý, vì nhân dân phục vụ" trong Tòa án nhân dân.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:
- TT HĐND;
- Ban pháp chế HĐND;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu: VT, TH.

} báo cáo

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phạm Văn Nam